

TỈNH ỦY ĐỒNG THÁP

*

Số 704-CV/TU

Quán triệt, triển khai thực hiện
Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022
của Bộ Chính trị về Chiến lược kiểm tra,
giám sát của Đảng đến năm 2030

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 6 năm 2022

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐỒNG THÁP	
Số: D.HH.5	Kính gửi:
ĐẾN Ngày: 15/6/22	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Cơ quan Báo Đồng Tháp,
- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Tháp,
- Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp.

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Kết luận số 34-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; Cơ quan Báo Đồng Tháp; Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Tháp; Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai, quán triệt đến cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới; đồng thời, xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 34-KL/TW phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ cấp mình.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 34-KL/TW.

3. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Cơ quan Báo Đồng Tháp, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Tháp, Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 34-KL/TW.

(Có Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị kèm theo)

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, Cơ quan Báo Đồng Tháp, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Tháp, Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp thực hiện tốt nội dung Công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Đồng chí Nguyễn Tiến Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy và tương đương,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + PTH (PT).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phan Văn Thắng

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 34-KL/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**KẾT LUẬN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng
đến năm 2030**

Qua hơn 10 năm thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị khoá X về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020 (gọi tắt là Chiến lược), nhận thức của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên; hệ thống văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát cơ bản được ban hành đồng bộ, thống nhất; nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát được thực hiện toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Uỷ ban kiểm tra các cấp được kiện toàn về tổ chức, cán bộ, bổ sung nhiệm vụ, thẩm quyền; tích cực, chủ động tham mưu cho cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ.

Tuy nhiên, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chiến lược ở một số nơi chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt; có nhiệm vụ, giải pháp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa toàn diện, đồng bộ, hiệu quả thấp. Một số ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban tham mưu của cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ sở chưa thực sự quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập chưa coi trọng đúng mức công tác kiểm tra, giám sát, chất lượng còn nhiều hạn chế. Chưa xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật từ Trung ương tới địa phương.

Những năm tới đây, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đất nước đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Bốn nguy cơ đối với Đảng, chế độ mà Đảng ta đã chỉ ra có mặt còn gay gắt hơn. Tình trạng tham nhũng, vi phạm pháp luật,

tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ còn diễn biến phức tạp. Đáng chú ý là có sự cấu kết, bao che, tiếp tay của một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất, rất tinh vi, phức tạp, nghiêm trọng, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành...

Nhằm không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, tích cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đồng thời với việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị khoá X, Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, cần tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

I- MỤC TIÊU

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất và giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, kiên quyết xử lý suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực trong Đảng và hệ thống chính trị.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; bổ sung, hoàn thiện phương pháp, nội dung công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới.

- Đánh giá đúng ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy, nhân rộng, kịp thời phát hiện thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm khi có vi phạm.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đối với công tác kiểm tra, giám sát

- Cấp uỷ các cấp ban hành đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng những nhân tố mới, cách làm hay, điển hình tốt, phát huy sự năng động, sáng tạo của tổ chức đảng, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát.

- Cấp uỷ các cấp ban hành quy chế phối hợp giữa uỷ ban kiểm tra với cơ quan điều tra, thanh tra, kiểm toán, viện kiểm sát, toà án nhân dân cùng cấp; chỉ đạo phối hợp chặt chẽ, không để chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

- Cấp uỷ, nhất là người đứng đầu thường xuyên làm việc với uỷ ban kiểm tra để nắm tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập,... Tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, kịp thời ngăn chặn vi phạm trong ban hành văn bản pháp luật, lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ. Mở rộng giám sát trên tất cả các địa bàn, lĩnh vực; chú trọng vào những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa.

- Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, triệt để, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

- Cấp uỷ, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cấp uỷ viên và cán bộ thuộc diện cấp uỷ quản lý phải thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh không để dẫn đến vi phạm. Kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín; việc miễn nhiệm, từ chức, trách nhiệm người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận đã để xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách.

- Uỷ ban kiểm tra cấp trên thường xuyên, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cấp uỷ, tổ chức đảng và uỷ ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, nhất là trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dễ xảy ra vi phạm, các vụ việc về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; kịp

thời xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" ngay tại cơ sở, chi bộ.

3. Chủ động dự báo, kịp thời ban hành các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật

- Đầu tư nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chủ động dự báo sớm, cung cấp cơ sở khoa học để kịp thời tham mưu cho Đảng về các chủ trương, đường lối, giải pháp có tính chiến lược trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu, ban hành các văn bản của Đảng bảo đảm giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đồng thời tăng cường trách nhiệm, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Kịp thời thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để tạo sự đồng bộ, thống nhất trong thực hiện quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, khuyết điểm; phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện các quy định về cơ chế phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, việc thực thi quyền lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý; quy định các hành vi vi phạm, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; cơ chế về kiểm soát tài sản, thu nhập, quyền lực trong công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán...

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong hoạt động của ngành Kiểm tra. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật từ Trung ương đến cơ sở phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu, dự báo, tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra công minh, liêm chính; tổ chức bộ máy cơ quan uỷ ban kiểm tra các cấp đồng bộ, tinh gọn

- Xây dựng mô hình tổ chức bộ máy cơ quan uỷ ban kiểm tra các cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ của cơ quan uỷ ban kiểm tra các cấp; quy định cụ thể cơ cấu, số lượng uỷ viên uỷ ban kiểm tra kiêm nhiệm ở các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra liêm khiết, công minh, chính trực, có bản lĩnh, dũng khí đấu tranh, gương mẫu, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, tận tụy, trách nhiệm. Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực cán bộ làm công tác kiểm tra theo hướng chuyên nghiệp. Thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp để đào tạo, rèn luyện cán bộ. Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp.

- Xây dựng giáo trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật cho cấp uỷ viên, cán bộ kiểm tra các cấp. Thường xuyên cập nhật kiến thức, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp uỷ viên, uỷ viên uỷ ban kiểm tra các cấp.

- Nghiên cứu đề báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thí điểm cơ chế đại hội đảng bộ bầu uỷ ban kiểm tra; uỷ ban kiểm tra cấp trên lựa chọn, giới thiệu, chuẩn y... thành viên uỷ ban kiểm tra cấp dưới.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng chỉ đạo quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện Kết luận này.

2. Giao Uỷ ban Kiểm tra Trung ương xây dựng Kế hoạch thực hiện; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận này, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Võ Văn Thường